

## DANH SÁCH

Các thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/04/2026 của HĐND thành phố Hải Phòng (Kèm theo Thông báo số 673/TB-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của UBND xã Nguyễn Lương Bằng)



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐCCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
1	Nguyễn Thị Hằng	05/10/1960	Nữ	030160015780	Thôn Đông	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
2	Nguyễn Thị Cửu	20/07/1954	Nữ	030154011855	Thôn Đông	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
3	Vũ Thị Nền	01/11/1952	Nữ	030152012682	Thôn Đông	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
4	Nguyễn Thị Huệ	01/05/1955	Nữ	030155014264	Thôn Đông	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
5	Vũ Thị Nhận	15/07/1958	Nữ	030158014747	Thôn Đông	Cận nghèo	Chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
6	Nguyễn Thị Thập	01/02/1962	Nữ	030162003880	Thôn Đông	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
7	Nguyễn Công Đào	12/11/1966	Nam	030066015813	Thôn Đông	Cận nghèo	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
8	Phạm Thị Hưng	01/01/1945	Nữ	030145006170	Thôn Đông	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
9	Vũ Thị Huyền	21/01/1992	Nữ	030192001066	Thôn Đông	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con nhỏ	1.400.000	02/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	02/2026
10	Lường Thị Hương	17/04/2009	Nữ	014309015529	Thôn Đông	Thoát cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
11	Nguyễn Công Huân	25/02/1986	Nam	30086009682	Thôn Đông	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
12	Bùi Thị Sa	08/01/1977	Nữ	30177017626	Thôn Đông	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
13	Phạm Thị Chuyên	20/05/1945	Nữ	033145007473	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
14	Phạm Thị Mậu	11/09/1948	Nữ	030148012255	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
15	Phạm Thị Hoàn	01/08/1949	Nữ	030149008898	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
16	Đỗ Thị Thủy	01/01/1989	Nữ	030189015530	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 01 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
17	Nguyễn Thị Phụng	20/06/1951	Nữ	030151008576	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
18	Phạm Thị Lương	15/10/1958	Nữ	030158011474	Đoàn Phú	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
19	Phạm Thị Thục	01/01/1962	Nữ	030162006867	Đoàn Phú	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
20	Nguyễn Trọng Tuyền	26/08/1963	Nam	030063012486	Đoàn Phú	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
21	Nguyễn Thị Huệ	12/02/1952	Nữ	030152002562	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
22	Trần Thị Xuân	12/09/1947	Nữ	030147005759	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
23	Phạm Văn Khánh	02/09/2008	Nam	030208002948	Đoàn Phú	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
24	Nguyễn Đăng Bình	11/01/1955	Nam	030055004140	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
25	Nguyễn Thị Lương	01/01/1955	Nữ	030155004489	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
26	Nguyễn Trọng Nhận	30/09/1952	Nam	030052008142	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
27	Phạm Thị Bích	20/10/1955	Nữ	030155014987	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
28	Phạm Thị Hiền	02/01/1960	Nữ	030160005544	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
29	Vũ Thị Thao	17/8/1953	Nữ	030153010545	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
30	Phạm Đăng Thom	10/01/1976	Nam	030076012866	Đoàn Phú	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
31	Nguyễn Hữu Khang	30/10/1988	Nam	030088009715	Đoàn Phú	Cận nghèo	Người khuyết tật từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
32	Nguyễn Đăng Chung	01/01/1945	Nam	030045004149	Đoàn Phú	Thoát cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
33	Vũ Thị Mạo	04/05/1950	Nữ	030150001748	Đoàn Phú	Thoát cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
34	Phạm Thị Yến	10/08/1950	Nữ	030150007058	Đoàn Phú	Thoát cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
35	Phạm Thị Hoạt	25/03/1968	Nữ	030168011846	Đoàn Phú	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
36	Vũ Thị Nguyễn	10/10/1970	Nữ	030170001241	La Xá	Nghèo	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐCCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
37	Vũ Thị Thận	01/01/1963	Nữ	030163018093	La Xá	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
38	Đỗ Thị Gác	01/01/1958	Nữ	030158017281	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
39	Vũ Thị Tươi	01/01/1950	Nữ	030150001667	La Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
40	Vũ Thị Linh	09/10/1957	Nữ	030157018765	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
41	Vũ Thị Nụ	03/02/1957	Nữ	030157013714	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
42	Vũ Thị Kiu	01/01/1963	Nữ	030163006156	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
43	Vũ Thị Hiên	01/01/1962	Nữ	030162006460	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
44	Vũ Thị Nhi	01/01/1963	Nữ	030163007370	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
45	Vũ Đình Hà	03/05/1953	Nam	030053006269	La Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	11/2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
46	Vũ Thị Được	01/01/1957	Nữ	030157013748	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
47	Vũ Thị Mơ	01/01/1960	Nữ	030160012517	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
48	Vũ Khánh Thái	26/03/1997	Nam	030097003429	La Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
49	Phạm Thị Trà Mi	21/07/2008	Nữ	064308000527	La Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
50	Vũ Thị Bầu	01/01/1978	Nữ	030178013224	La Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
51	Cao Văn Hùng	19/02/1994	Nam	030094014467	La Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
52	Vũ Đình Gần	08/06/1949	Nam	030049001477	La Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	11/2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
53	Phạm Thị Đoàn	01/01/1948	Nữ	030148012479	La Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
54	Nguyễn Thị Khoáng	01/01/1945	Nữ	030145006783	Đào Lâm	Nghèo	Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.400.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
55	Hoàng Thị Xuân	01/01/1971	Nữ	030171009986	Đào Lâm	Nghèo	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
56	Hoàng Thị Phương	11/08/2006	Nữ	030306014821	Đào Lâm	Nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
57	Trương Thị Nhũ	01/01/1957	Nữ	030157003634	Đào Lâm	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
58	Đỗ Thị Đông	01/01/1962	Nữ	030162001827	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
59	Nguyễn Thị Thù	21/08/1953	Nữ	030153001312	Đào Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐCCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
60	Nguyễn Thị Bông	01/01/1956	Nữ	030156004188	Đào Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
61	Nguyễn Thị Bình	17/07/1954	Nữ	030154012183	Đào Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
62	Nguyễn Thị Gái	20/07/1955	Nữ	030155009013	Đào Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
63	Trương Thị Nhận	16/04/1958	Nữ	030158002906	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
64	Hoàng Thị Sái	10/10/1963	Nữ	030163013552	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
65	Trương Văn Chức	20/06/1988	Nam	030088009796	Đào Lâm	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 01 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
66	Đỗ Thị Bé	12/03/1969	Nữ	030169015530	Đào Lâm	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 01 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
67	Nguyễn Việt Hoàng Minh	09/01/2008	Nam	030208001243	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
68	Nguyễn Minh Hải	08/12/2009	Nam	030209010758	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
69	Hoàng Thị Xoán	04/05/1964	Nữ	030164001021	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
70	Lê Thị Tươi	09/01/1975	Nữ	030175005414	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	5/2026
71	Phạm Đức Cảnh	08/04/2008	Nam	030208009258	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
72	Nguyễn Văn Giang	29/01/2002	Nam	030202013831	Đào Lâm	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
73	Phạm Thị Lới	01/01/1957	Nữ	30157007749	Đào Lâm	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
74	Phạm Thị Buôn	01/01/1948	Nữ	030148002850	Đào Lâm	Thoát nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
75	Phạm Thị Bán	01/01/1949	Nữ	030149002933	Đào Lâm	Thoát nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
76	Lê Quỳnh Chi	14/11/2006	Nữ	030306012293	Đào Lâm	Thoát cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
77	Lê Ngọc Ánh	02/12/2009	Nữ	030309007431	Đào Lâm	Thoát cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
78	Nguyễn Thị Oanh	28/09/1988	Nữ	030188000919	Đào Lâm	Thoát cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
79	Nguyễn Thị Nhài	06/01/1965	Nữ	030165001573	Phạm Lâm	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	3/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	3/2026
80	Nguyễn Văn Thắng	18/6/1974	Nam	030074010512	Phạm Lâm	Nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
81	Trần Thị Thái	12/11/1970	Nữ	030170009292	Phạm Lâm	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
82	Đàm Chí Vinh	02/02/2010	Nam	030210004669	Phạm Lâm	Cận nghèo	Trẻ em thuộc hộ cận nghèo không là đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	1.500.000	01/2026	Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	3/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
92	Trần Văn Toàn	04/10/1985	Nam	030085008698	Phạm Lâm	Thoát cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
93	Phạm Quỳnh Anh	19/09/2009	Nữ	030309002280	Thúy Lâm	Nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
94	Nguyễn Thị Lôi	16/02/1955	Nữ	030155003320	Thúy Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
95	Nguyễn Bá Phước	24/06/1976	Nam	030076011012	Thúy Lâm	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
96	Đào Thị Thuý Kên	19/07/1947	Nữ	030147003023	Thúy Lâm	Cận nghèo			2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
97	Đào Thị Duyên	02/03/1949	Nữ	030149001133	Thúy Lâm	Thoát nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
98	Nguyễn Thị Quá	10/10/1973	Nữ	030173010247	Thúy Lâm	Thoát cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
99	Đặng Thị Yến Nhi	15/08/2008	Nữ	030308005400	Thúy Lâm	Thoát cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
100	Đào Thị Lan	01/01/1953	Nữ	030153009939	Tùng Lâm	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
101	Phạm Đình Tuấn	01/01/1983	Nam	030083026820	Tùng Lâm	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
102	Trần Kim Loan	10/10/1977	Nữ	019177012504	Tùng Lâm	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 2 con	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
103	Nguyễn Thị Thùy Trang	20/06/2005	Nữ	030305011137	Tùng Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
104	Nguyễn Thị Thùy Chi	25/05/2008	Nữ	030308012153	Tùng Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
83	Đào Thị Yêng	11/10/1951	Nữ	030151003407	Phạm Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
84	Phạm Thị Phụng	01/01/1949	Nữ	030149004161	Phạm Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
85	Phạm Thị Phình	01/01/1952	Nữ	030152005361	Phạm Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
86	Trần Thị Liên	10/10/1954	Nữ	030154006835	Phạm Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
87	Trần Thị Dậu	26/04/1958	Nữ	030158010011	Phạm Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
88	Trần Thị Sứ	26/08/1961	Nữ	030161006610	Phạm Lâm	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
89	Trần Thị Hồng	09/03/1978	Nữ	030178010107	Phạm Lâm	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
90	Trương Thị Mai	20/01/2010	Nữ	030310015753	Phạm Lâm	Cận nghèo	Trẻ em thuộc hộ cận nghèo không là đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	1.500.000	01/2026	Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	02/2026
91	Lê Quỳnh Trang	21/06/2008	Nữ	030308009939	Phạm Lâm	Thoát cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐCCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
105	Trần Thị Mươi	21/02/1963	Nữ	030163001689	Tùng Lâm	Thoát cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
106	Nguyễn Thị Bàn	05/06/1943	Nữ	030143006172	Đỗ Thượng	Nghèo	Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
107	Phạm Ngọc lan	20/02/1976	Nữ	030176007113	Đỗ Thượng	Nghèo	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
108	Phạm Văn Nhất	20/10/2008	Nam	030208005486	Đỗ Thượng	Nghèo					1.500.000	01/2026
109	Nguyễn Thị Nhật	01/04/1950	Nữ	030150002358	Đỗ Thượng	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
110	Trần Thị Lân	01/01/1955	Nữ	030155014424	Đỗ Thượng	Nghèo				Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
111	Nguyễn Văn Lợi	05/07/1937	Nam	030037000516	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
112	Nguyễn Thị Bé	10/08/1977	Nữ	030177018363	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
113	Nguyễn Thị Hoa	14/9/1990	Nữ	030190020890	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 1 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
114	Nguyễn Thị Cùi	17/05/1962	Nữ	030162004951	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
115	Nguyễn Thị Bán	01/01/1957	Nữ	030157010251	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
116	Phạm Thị Đàng	21/8/1952	Nữ	030152012543	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
117	Phạm Thị Ngóng	05/10/1942	Nữ	030142000797	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
118	Nguyễn Thị Gái	01/01/1952	Nữ	030152010516	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
119	Nguyễn Thị Lịch	25/05/1953	Nữ	030153001177	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
120	Phạm Thị Xiêm	04/02/1961	Nữ	030161008667	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
121	Nguyễn Thị Nhát	10/05/1958	Nữ	030158004599	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
122	Nguyễn Thị Lan	06/04/1964	Nữ	030164011357	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
123	Nguyễn Thị Tàn	15/02/1961	Nữ	030161012862	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
124	Nguyễn Thị Lanh	01/01/1931	Nữ	030131003428	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
125	Nguyễn Văn Thê	16/07/1950	Nam	030050003110	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐCCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
126	Nguyễn Thị Cán	07/03/1952	Nữ	030152002866	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
127	Nguyễn Thị Đông	07/02/1955	Nữ	030155002020	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
128	Nguyễn Thị Thom	28/10/1959	Nữ	030159015199	Đỗ Thượng	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
129	Nguyễn Văn Sứ	08/01/1949	Nam	030049010427	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
130	Phạm Thị Gái	01/01/1952	Nữ	030152002446	Đỗ Thượng	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
131	Nguyễn Thị Hợp	11/11/1977	Nữ	030177012195	Đỗ Thượng	Thoát cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
132	Nguyễn Thị Mến	01/01/1959	Nữ	030159015627	Đỗ Hạ	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
133	Phạm Thị Với	15/06/1957	Nữ	030157016035	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
134	Nguyễn Thị Lý	01/01/1957	Nữ	030155008907	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
135	Nguyễn Văn Tuấn	14/9/1985	Nam	030085025167	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
136	Vũ Thị Thê	20/05/1958	Nữ	030158003891	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
137	Nguyễn Thị Kém	01/01/1960	Nữ	030160004703	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
138	Nguyễn Thị Gái	03/04/1957	Nữ	030157009541	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
139	Nguyễn Thị Riêng	01/01/1960	Nữ	030160006056	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
140	Vũ Thị Nhài	01/01/1963	Nữ	030163003132	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
141	Nguyễn Đức Định	20/01/1950	Nam	030050008458	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
142	Nguyễn Thị Át	01/01/1951	Nữ	030151000793	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
143	Nguyễn Thủy Trang	20/02/2008	Nữ	030308001428	Đỗ Hạ	Cận nghèo						
144	Nguyễn Thị Loan	15/10/1974	Nữ	030174016766	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con nhỏ	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
145	Vũ Thị Xoa	27/7/1993	Nữ	030193013392	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
146	Vũ Viết Đạt	07/03/2000	Nam	030200010093	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
147	Vũ Viết Phúc	01/06/2006	Nam	030206009955	Đỗ Hạ	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
148	Nguyễn Thị Mát	05/05/1964	Nữ	030164004501	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
149	Nguyễn Thị Lưu	07/11/1953	Nữ	030153007785	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
150	Nguyễn Thị Du	20/8/1978	Nữ	030178014296	Đỗ Hạ	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
151	Nguyễn Thị Cẩn	01/8/1961	Nữ	030161010001	Đạo Lâm	Nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04			
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	
152	Nguyễn Thị Sen	01/01/1949	Nữ	030149001144	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000			Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
153	Nguyễn Thị Việt	22/02/1955	Nữ	030155001744	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000			Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
154	Nguyễn Thị Lém	12/05/1958	Nữ	030158002171	Đạo Lâm	Cận nghèo					Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
155	Trần Thị Trang	12/04/1952	Nữ	030152012208	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026		Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
156	Nguyễn Văn Thanh	24/3/1953	Nam	030053006463	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025		Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
157	Nguyễn Thị Hương	10/03/1986	Nữ	030186019126	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025		Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
158	Nguyễn Thị Vui	25/05/1933	Nữ	030133004789	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025		Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
159	Hoàng Thị Nhuận	24/04/1974	Nữ	030174020551	Đạo Lâm	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025		Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/năm
160	Nguyễn Hữu Thung	01/01/1948	Nam	030048007987	Đạo lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
161	Nguyễn Thị Lít	01/01/1952	Nữ	030152001184	Đạo lâm	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	6/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	6/2026
162	Nguyễn Thị Điềm	10/02/1950	Nữ	030150012348	Đạo Lâm	Thoát cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
163	Nguyễn Thị Tự	01/01/1957	Nữ	030157005231	Bùi Xá	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hằng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
164	Nguyễn Văn Rộng	01/01/1956	Nam	030056004624	Bùi Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
165	Nguyễn Thị Lêng	01/01/1953	Nữ	030153003371	Bùi Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	6/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	6/2026
166	Nguyễn Thị Trung	05/11/1951	Nữ	030151004820	Bùi Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
167	Vũ Thị Sóm	26/5/1983	Nữ	030183024982	Bùi Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
168	Bùi Thị Miên	24/9/2009	Nữ	030309002595	Bùi Xá	Cận nghèo				Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	01/2026
169	Vũ Thị Dế	03/04/1953	Nữ	030153002227	Bùi Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
170	Vũ Văn Chiến	25/10/1968	Nam	030068011677	Bùi Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
171	Nguyễn Thị Giàng	01/01/1953	Nữ	030153011228	Bùi Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
172	Đỗ Phú Dụ	20/5/1932	Nam	030032003849	Bùi Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
173	Nguyễn Thị Nghiệp	12/03/1969	Nam	030169009506	Bùi Xá	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 1 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
174	Nguyễn Minh Phương	18/4/2010	Nữ	030310008341	Bùi Xá	Cận nghèo	Trẻ em thuộc hộ cận nghèo không là đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	1.500.000	01/2026	Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	5/2026
175	Nguyễn Thị Chúc Loan	29/04/2010	Nữ	030310014496	Bùi Xá	Cận nghèo	Trẻ em thuộc hộ cận nghèo không là đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	1.500.000	01/2026	Điểm d, Khoản 2, Điều 2 NQ 04	1.500.000	5/2026
176	Nguyễn Thị Ngân	01/06/1968	Nữ	030168017062	Bùi Xá	Cận nghèo				Điểm b, Khoản 2, Điều 2, NQ 04	1.500.000	01/2026
177	Nguyễn Văn Huấn	01/06/1979	Nam	030079015311	Bùi Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
178	Bùi Ngọc Cường	05/01/1957	Nam	030057011586	Bùi Xá	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
179	Nguyễn Thị Hòa	23/12/1955	Nữ	030155013699	Bùi Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
180	Nguyễn Thị Sang	01/01/1950	Nữ	030150003881	Bùi Xá	Thoát nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	01/2026	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
181	Nguyễn Thị Kiểm	01/01/1948	Nữ	030148006302	Bùi Xá	Thoát cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
182	Nguyễn Thị Lương	02/01/1989	Nữ	030189009934	Bùi Xá	Thoát cận nghèo	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
183	Nguyễn Thị Khép	01/04/1947	Nữ	030147004328	Bùi Xá	Thoát cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
184	Vũ Thị Liên	11/01/1985	Nữ	030185007085	Bùi Xá	Thoát cận nghèo	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
185	Vũ Thị Quy	01/08/1937	Nữ	030137000880	Dương Xá	Nghèo	Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn/xóm/KD C	Thuộc đối tượng	Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội			Chế độ hưởng theo NQ 04		
							Chế độ hiện hưởng	Số tiền đang được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm	Chế độ hưởng	Số tiền được hưởng hàng tháng	Hưởng từ tháng/ năm
186	Vũ Thị Toàn	10/07/1957	Nữ	030157005299	Dương Xá	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
187	Nguyễn Thị Sinh	11/01/1944	Nữ	033144000830	Dương Xá	Cận nghèo	Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
188	Vũ Thị Đông	27/01/1957	Nữ	030157016284	Đan Loan	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
189	Nguyễn Thị Hạnh	01/01/1954	Nữ	030154014284	Đan Loan	Cận nghèo	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	1.400.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	100.000	01/2026
190	Trần Thị Ngân	09/10/1988	Nữ	030188021860	Đan Loan	Cận nghèo	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 1 con	700.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	800.000	01/2026
191	Vũ Thị Minh	01/01/1956	Nữ	030156015527	Hòa Loan	Nghèo	Người cao tuổi từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo, không có lương hưu, trợ cấp BHXH, ưu đãi NCC hàng tháng, không vợ/chồng, con hoặc có nhưng chết/mất tích/ly hôn hoặc đang hưởng TCXH hàng tháng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026
192	Vũ Thị La	23/02/1962	Nữ	030162005895	Hòa Loan	Nghèo	Người từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng	1.050.000	2025	Khoản 1, Điều 2 NQ 04	450.000	01/2026

C. TP. H. A.

12 1/2 11/16